

Bản án số: 997/2020/HS-PT
Ngày 28 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy, bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2020, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 856/2020/TLHS- PT ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn M do có kháng cáo của Người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 218/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án quận BTL, thành phố Hà Nội.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Đặng Văn M, sinh năm 1964;** HKTT và nơi ở: Tổ 12, phường Phú Diễn, quận BTL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hoa L, sinh năm 1953 và con bà Lưu Thị H, sinh năm 1939; có vợ là Trần Thị Q, sinh năm 1964 và có 03 con, con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2005; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Triệu QH, sinh năm 1982; Địa chỉ: Phòng 1002A, chung cư An sinh, tổ dân phố số 14, phường CD, quận NTL, thành phố Hà Nội; (Có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Phan MT – Luật sư thuộc văn phòng luật sư BM; Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 09/3/2020, cơ quan CSĐT –

Công an quận BTL, thành phố Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Triệu QH về việc Đặng Văn M trộm cắp 01 cây xoài trị giá 30.000.000 đồng do anh QH trông tại khuôn viên để xe của trường đại học Mỏ địa chất thuộc phường Cổ Nhuế 2, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định: Do có mối quan hệ từ hợp đồng trông hành lang cây xanh cho trường Đại học Mỏ địa chất, Cổ Nhuế 2, BTL, Hà Nội nên Đặng Văn M quen biết anh Nguyễn Tiến Dũng là cán bộ thuộc ban quản lý dự án trường Địa học Mỏ địa chất. Năm 2017, Đặng Văn M và anh Triệu QH đến gặp anh Dũng để hỏi mượn khoảng đất trống trong khuôn viên bãi để xe của nhà trường để làm vườn ươm cây, anh Dũng đồng ý cho mượn không thu phí. Sau đó cả anh QH và M đều chuyển cây đến vườn ươm, cây của ai người đó tự trồng và chăm sóc. Năm 2017, anh QH có chuyển 01 cây xoài đường kính khoảng 35 đến 45 cm cao khoảng 8m đến trồng tại vị trí gần cổng ra vào bãi để xe của trường Đại học Mỏ địa chất, phường Cổ Nhuế 2, BTL, Hà Nội. Đến năm 2018 do cây chết nhiều làm mất mỹ quan nhà trường nên anh Dũng yêu cầu M và anh QH chuyển toàn bộ số cây trong phần đất mượn đi, anh QH và M đã chuyển cây đi nhưng vẫn để lại cây xoài của anh QH ở gần cổng ra bãi để xe. Đầu tháng 12/2019, Đặng Văn M liên lạc với anh Trịnh QN nói muốn cho Nội cây xoài đang trồng tại vườn ươm do đang giải phóng mặt bằng không có chỗ trống đồng thời gửi anh cây xoài cho Nội xem và Nội đồng ý. Khoảng 12h ngày 15/12 019, Đặng Văn M nhờ anh Trần VT đến đánh gốc cây xoài và gọi cho anh Nguyễn VN để thuê xe cẩu vận chuyển cây đi theo yêu cầu của Nội. Đến 16h cùng ngày, sau khi anh Thành và anh Ngọc đánh gốc và cẩu cây xoài lên xe thì anh Nội đưa cho M 1.500.000 đồng tiền bồi dưỡng. M dùng số tiền trên đưa cho anh Nguyễn Ngọc Sự, là bảo vệ của Trường Đại học Mỏ địa chất 600.000 đồng tiền bồi dưỡng trông nom, quét dọn và trả cho anh Trần VT 300.000 đồng tiền công đánh cây. Số tiền 600.000 đồng còn lại M sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau khi lấy được cây, anh Nội mang cây xoài trên đến bán và trồng tại khuôn viên công ty dệt may Tân Tiến Thành có địa chỉ tại xóm 8, xã Hòa Hậu, Lý Nhân, Hà Nam do ông Trần HT làm giám đốc với giá 8.000.000 đồng. Ngày 20/02/2020, anh QH quay lại khu đất xem cây xoài vì có khách hỏi mua nhưng không thấy cây xoài đâu nên đến công an trình báo. Vật chứng thu giữ của Trần HT : 01 cây xoài cao khoảng 8m đường kính thân khoảng 35-45 cm đang trồng tại khuôn viên công ty.

Ngày 08/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận BTL có quyết định số trưng cầu định giá số 66/ĐTTH đề nghị định giá cây xoài đã thu giữ của Trần HT .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 09/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận BTL kết luận: 01 cây xoài cao khoảng 8m, đường kính thân khoảng 35-45 cm, có trị giá là 10.000.000 đồng. Ngày 12/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BTL ra Quyết định xử lý vật chứng số 87 trao trả cây xoài cao khoảng 8m đường kính thân khoảng 35- 45 em cho anh Triệu QH quản lý. Anh QH nhận lại cây xoài và đề nghị giao cây xoài trên cho anh Trần HT toàn quyền quyết định, xử lý và không có nhu cầu nhận lại cây vì không đảm bảo cây sống.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BTL Đặng Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, M khai do bức xúc với anh QH trong quá trình hợp tác làm ăn, đồng thời nghĩ anh QH đã bỏ cây chuyên làm nghề khác nên M đã tự ý quyết định bán cho anh Nội cây xoài trên mà không hỏi ý kiến của anh QH. Đối với anh Trần HT khi mua cây xoài không biết nguồn gốc cây xoài là do trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận BTL không xử lý. Về dân sự anh Tiến không yêu cầu bồi thường. Đối với anh Trần VT, Nguyễn VN và Trịnh QN là người mua, đánh và vận chuyển cây xoài, không biết cây xoài trên là do Đặng Văn M trộm cắp của anh Triệu QH nên cơ quan CSĐT Công an quận BTL không xử lý.

Về dân sự: Anh Triệu QH yêu cầu Đặng Văn M bồi thường số tiền 75.000.000 đồng gồm 36.000.000 đồng tiền giá trị cây xoài và 39.000.000 đồng tiền thuê luật sư để xác M thu thập chứng cứ xác định Đặng Văn M trộm cây xoài để cung cấp cho cơ quan điều tra. Quá trình điều tra, Đặng Văn M đã bồi thường cho anh QH số tiền 17.000.000 đồng, anh QH đã nhận số tiền trên và tiếp tục yêu cầu M bồi thường 58.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 190/CT - VKSBTL ngày 22/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận BTL quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự năm 2015 .

Tại bản án số 218/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Đặng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Đặng Văn M 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND phường Phú Diễn, quận BTL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian

thủ thách.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chế định án treo, phần án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm bị hại là anh Triệu QH đã có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Người bị hại anh Triệu QH rút yêu cầu kháng cáo về việc tăng hình phạt với bị cáo. Về phần dân sự bị cáo và anh QH đã có thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho anh QH số tiền 10 triệu đồng nên anh QH không còn yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kết luận vụ án và đề nghị:

- Về đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của người bị hại trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa người bị hại rút một phần kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt, về phần bồi thường người bị hại yêu cầu bồi thường thêm 10 triệu đồng. Đây là sự tự nguyện của người bị hại do đó căn cứ khoản 3 Điều 342 đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo về phần hình phạt.

- Về nội dung: Bị cáo Đặng Văn M có hành vi trộm cắp cây xoài trị giá 10.000.000 đồng. Hội đồng xét xử sơ thẩm xử cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ. Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm căn cứ mức độ phạm tội và xem xét tình tiết giảm nhẹ để xử phạt Đặng Văn M 09 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ.

Về dân sự: Tại phiên tòa người bị hại thay đổi yêu cầu bồi thường và thỏa thuận với bị cáo về số bồi thường thường là 27 triệu đồng. Đây là sự tự nguyện của người bị hại và bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Xác định bị cáo đã bồi thường 17 triệu đồng cho người bị hại, nay còn phải bồi thường số tiền còn lại là 10 triệu đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Người bị hại về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn M. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Người bị hại về vấn đề bồi thường. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa án sơ thẩm về phần bồi thường. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của Người bị hại và bị cáo về phần bồi thường.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa bị hại xin rút kháng cáo về phần hình phạt, về phần bồi thường giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 27 triệu đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 17 triệu đồng, nay đề nghị bị cáo còn phải bồi thường nốt số tiền là 10 triệu đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của Người bị hại trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, người bị hại rút một phần kháng cáo về phần hình phạt, đây là sự tự nguyện của người bị hại không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đình chỉ xét xử một phần yêu cầu kháng cáo của Người bị hại về phần hình phạt.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo Đặng Văn M tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/12/2019, tại khuôn viên bãi đỗ xe trường Đại học Mỏ địa chất phường Cổ Nhuế 2, quận BTL, thành phố Hà Nội. Đặng Văn M đã có hành vi trộm cắp 01 cây xoài cao khoảng 08m, đường kính thân khoảng 35-45cm trị giá 10 triệu đồng của anh Triệu QH. Hành vi của bị cáo đã bị Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh Triệu QH kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Văn M phải bồi thường số tiền 75 triệu đồng gồm: 36 triệu đồng tiền giá trị cây xoài và 39 triệu đồng tiền thuê luật sư để đi thu thập chứng cứ xác định bị cáo M trộm cắp. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Triệu QH và bị cáo đã nhất trí thỏa thuận bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 27 triệu đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 17 triệu đồng, nay còn phải bồi thường số tiền 10 triệu đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357; khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về yêu cầu kháng cáo của Người bị hại anh Triệu QH về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn M.

Chấp nhận một phần kháng cáo của Người bị hại anh Triệu QH . Sửa bản án sơ thẩm số 218/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội về phần dân sự.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữ bị cáo Đặng Văn M và người bị hại Triệu QH . Buộc bị cáo Đặng Văn M phải bồi thường cho anh Triệu QH số tiền 27 triệu đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 17 triệu đồng. Nay buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 10 triệu đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận BTL, thành phố Hà Nội;
- VKSND quận BTL, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận BTL, thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: Vp+Hsva./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Huân